

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 2199/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ ông Phạm Quang V, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: 118/4, khu phố 7, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

+ bà Nguyễn Thị Hoài Tr, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: 118/4, khu phố 7, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

Xét thấy: Người yêu cầu rút đơn yêu cầu;

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số: 2199/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”.

**Điều 2.** Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Sau khi Tòa án ra quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, các đương sự vẫn có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự nêu trên.

+ Sung vào ngân sách Nhà nước 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp (tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006739 ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

**Điều 3.** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được Quyết định.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKS ND Tp. Biên Hòa;
- Chi cục THA DS Tp. Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS, VP.

**Thẩm Phán**

**Nguyễn Thành Tân**

